TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST
Ngày 29/3/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Hải

Nghề nghiệp: Giáo viên Trung học cơ sở nghỉ hưu

Bà Vương Thị Liên

Nghề nghiệp: Phó Phòng tư pháp huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Đỗ Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo: **Lò Thị Th**; Sinh ngày 18/6/1995 tại Thanh Hóa; Trú tại: bản H, xã Kh, huyện Ch, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Ph và bà Lò Thị X; Bị cáo chưa có chồng con; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: **Lê Văn H**; Sinh ngày 03/6/1988 tại Thanh Hóa; Trú tại: thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Th và con bà Phạm Thị N; Có vợ là Nguyễn Thị H, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: **Lương Thị Ng**; Sinh ngày 10/4/2004 tại Nghệ An; Trú tại: Bản L, xã Đ, huyện S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Phò Ng và con bà Xeo Thị Ph; Bị cáo chưa có chồng con; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lương Thị Ng: Ông Lương Phò Ng, sinh năm 1970

Địa chỉ: Bản L, xã Đ, huyện S, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị Th và Lương Thị Ng: Bà Nguyễn Thị Quế - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- ***Người làm chứng***:

1. Anh Lê Trương Ch, sinh năm 1982. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa;

2. Chị K AN (tên gọi khác V), sinh ngày 24/12/2002. Vắng mặt

Địa chỉ: Làng N, xã N, huyện Ro, tỉnh Gia Lai;

3. Anh Trần Văn Ph, sinh ngày 26/7/1986. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 4, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa;

4. Chị Lò Thị Kh, sinh ngày 05/8/2001. Vắng mặt

Địa chỉ: Bản H, xã Kh, huyện Ch, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h40’ ngày 12/8/2021, tại phòng 201 nhà nghỉ 779 thuộc thôn Đ, xã Y, huyện H, Công an xã Y tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện: Lê Văn H, Lò Thị Th, Lương Thị Ng, Lò Thị Kh, Trần Văn Ph, K An (thường gọi là V), đang bật nhạc sàn có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phòng phát hiện 01 cốc thủy tinh màu trắng và 01 vỏ lon bia nhãn hiệu bia Hà Nội, nghi là dụng cụ để sử dụng ma túy tổng hợp.

Quá trình điều tra các bị can khai nhận: Rạng sáng ngày 12/8/2021, sau khi uống rượu ở sân khấu biển H T, thuộc xã H, huyện H, Lê Văn H chở vợ về. Lò Thị Th, Lương Thị Ng, Trần Văn Ph, Lò Thị Kh, K An ngồi lại tiếp tục uống rượu. Đến khoảng 03h sáng cùng ngày, cả nhóm rủ nhau về. Ng điều khiển xe Honda Airblade BKS 36B3-421.40 chở Kh và Ph; K An điều khiển xe Wave RSX BKS 36H1-092.94 chở Th. Đến khu vực ngã tư chợ Hón thuộc địa phận xã H thì gặp H điều khiển xe Wave

Anpha BKS 36B5-108.82 quay lại. Lê Văn H rủ cả nhóm đi chơi tiếp thì Lò Thị Th nói "nếu đi chơi thì anh kiếm ít đồ cho mọi người cùng chơi cho vui", ("đồ" theo lời Th là "Kẹo", tức Thuốc lắc). H gọi messenger cho người dùng Facebook có tên "PH Bất Tử" để hỏi mua 03 viên "kẹo" (thuốc lắc) thì "PH Bất Tử" đồng ý, báo giá 1.500.000đ và gửi số tài khoản cho H để chuyển tiền mua ma tuý. Sau đó H nói cả nhóm đến nhà nghỉ 779 ở thôn Đ, xã Y chơi. H chở Ph đi trước còn K An chở Th, Ng chở Kh đi theo sau. Trên đường đi, H gọi điện cho Trần Công Ch, sinh năm 1986 ở thôn 4 xã Tr, huyện H hỏi vay 1.500.000đ và nhờ Ph chụp ảnh màn hình số tài khoản nhận tiền cho Ch. Khi đến nơi cả nhóm vào nhà nghỉ, H đứng ở ngoài chờ nhận ma tuý. Khoảng 05' sau có một người nam giới đi xe máy đến và ném cho H 01 gói giấy bên trong có 03 viên kẹo, H bỏ vào mũ rồi đi vào nhà nghỉ lấy phòng. Cả nhóm vào phòng 201. Khi vào phòng H để 03 viên ma túy trên bàn uống nước, nói "ai biết pha thì pha cho mọi người sử dụng". Ng xuống cốp xe lấy 01 lon bia Hà Nội lên, bỏ 03 viên ma túy vào cốc và dùng chai nước khoáng rã nhỏ ma túy ra. Sau đó rót bia vào pha. H nói Ng "em pha thì uống trước đi", Ngọc sử dụng xong đưa cho H sử dụng, H sử dụng xong đưa cho Ph sử dụng, Ph sử dụng xong đưa lại cho Ng (Ng đứng ở giữa 02 giường), Ng đưa cho K An, K An sử dụng xong đặt xuống giường, Kh lấy sử dụng xong để xuống giường. Lúc này Th ở trong nhà vệ sinh đi ra cầm lên sử dụng. Sau đó Th đưa cho H, H sử dụng xong đưa cho Ph tráng cốc và sử dụng. Đến khoảng 03h40' cùng ngày thì bị Công an xã Y phát hiện.

Ngày 13/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hoá Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá giám định chất ma tuý trong cốc thuỷ tinh thu giữ. Tại bản Kết luận giám định 2636/PC09 ngày 18/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu xám bám dính bên trong 01 cốc thủy tinh trong suốt hình trụ, đường kính 7 cm, chiều cao 8 cm trên của hộp giấy niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, không xác định được khối lượng.

Ngày 16/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hoá trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định đối với mẫu nước tiểu thu giữ của các đối tượng: Lê Văn H, Trần Văn Ph, Lò Thị Th, Lương Thị Ng, K An, Lò Thị Kh. Tại bản Kết luận giám định số 6570/C09-TT2 ngày 25/8/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy chất ma tuý MDMA trong các mẫu ghi thu của Lê Văn H, Trần Văn Phong, Lò Thị Th, Lương Thị Ng, K An, Lò Thị Kh gửi giám định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa tiến hành xác minh xác định Lê Văn H, Trần Văn Ph, Lò Thị Th, Lương Thị Ng, K An, Lò Thị Kh đều không phải người nghiện ma túy và không có hồ sơ quản lý người nghiện.

* Về vật chứng của vụ án:

- 01 hộp giấy kích thước (10,5 x 10,5 x 6,5) cm được dán giấy niêm phong bên trong đựng cốc thuỷ tinh trong suốt hình trụ, đường kính 7 cm, chiều cao 8 cm; 01 vỏ lon bia nhãn hiệu Hà Nội; 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro màu xanh đen; Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa chuyển giao đến chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa để chờ xét xử.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen BKS 36H1-092.94 Lò Thị Th sử dụng là xe của ông Lò Văn Ph, sinh năm 1958 ở bản H, xã Kh, huyện Ch (bố đẻ của Lò Thị Th), 01 xe mô tô Honda Airblade BKS 36B3-421.40 Lương Thị Ng sử dụng là xe của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 ở thôn 4 xã H, huyện H; 01 xe mô tô Honda Wave an pha BKS 36B5-108.82 Lê Văn H sử dụng là xe của Lê Phạm L, sinh năm 1997 ở xã H, huyện H, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hoá trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 08/CTr -VKSHH ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa đã truy tố các bị cáo Lò Thị Th, Lê Văn H và Lương Thị Ng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 18/02/2022 Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa đã Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung với nội dung sau:

- Trần Văn Ph có hành vi giúp Lê Văn H gọi điện cho Trần Công Ch để vay tiền và chụp màn hình điện thoại của H để gửi cho Ch với mục đích chuyển tiền cho tài khoản của người bán ma túy. Trần Văn Ph được Lê Văn H thông báo cho biết Trần Công Chính đã chuyển tiền thành công cho người bán ma túy và khi Lê Văn H nhận được ma túy đem lên phòng và nói "có hàng đó ai biết pha chế thì làm đi", Ph đã hỏi "pha bằng nước lọc có được không"? Điều đó thể hiện Phong biết rõ mục đích mua ma túy của H đến nhà nghỉ để cùng nhau tổ chức sử dụng.

- Sau khi được H đưa ma túy cho sử dụng, Ph chuyển tiếp ma túy cho Ng sử dụng, việc Ng không tiếp tục sử dụng không phụ thuộc vào ý thức chủ quan của Ph. Vì vậy đề nghị điều tra làm rõ để có căn cứ xử lý về hình sự đối với Trần Văn Ph về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 21/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa có Công văn số 01/CV-VKSHH vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng số 08/CTr-VKSHH ngày 30/12/2021.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo:

Lò Thị Th; Lê Văn H mỗi bị cáo từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 101 Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo:

Lương Thị Ng từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2021.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 cốc thuỷ tinh trong suốt hình trụ, đường kính 7 cm, chiều cao 8 cm; 01 vỏ lon bia nhãn hiệu Hà Nội; Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro màu xanh đen.

Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị Th, Lương Thị Ng.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Lò Thị Th; Lương Thị Ng:

Nhất trí với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" đối với bị cáo Lò Thị Th và Lương Thị Ng. Tuy nhiên về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo Lương Thị Ng khi phạm tội chưa thành niên, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 101(đối với Ngọc). Đề nghị mức án thấp nhất trong khung hình phạt đối với bị cáo Lò Thị Th và mức án đối với Lương Thị Ng không quá ¾ mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận và trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh*: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu được trong vụ án kết luận: Rạng sáng ngày 12/8/2021, sau khi cùng nhau uống rượu thì cả hội gồm Lê Văn H, Lò Thị Th, Lương Thị Ng, Trần Văn Ph, Lò Thị Kh, K An lại gặp nhau tại khu vực ngã tư chợ Hón thuộc địa phận xã H. Lê Văn H rủ cả nhóm đi chơi tiếp thì Lò Thị Th nói "nếu đi chơi thì anh kiếm ít đồ cho mọi người cùng chơi cho vui", ("đồ" theo lời Th là "Kẹo", tức Thuốc lắc). H gọi mua 03 viên "kẹo" (thuốc lắc) với giá 1.500.000đ và nói với cả nhóm đến nhà nghỉ 779 ở thôn Đ, xã Y chơi. Cả nhóm vào phòng 201và H để 03 viên ma túy trên bàn uống nước, nói "ai biết pha thì pha cho mọi người sử dụng". Ng lấy 01 lon bia Hà Nội lên, bỏ 03 viên ma túy vào cốc và dùng chai nước khoáng rã nhỏ ma túy ra. Sau đó rót bia vào pha. H nói Ng "em pha thì uống trước đi", Ng sử dụng xong đưa cho H sử dụng, H sử dụng xong đưa cho Ph sử dụng, Ph sử dụng xong đưa lại cho Ng, Ng đưa cho K An, An sử dụng xong đặt xuống giường, Kh lấy sử dụng xong để xuống giường. Lúc này Th ở trong nhà vệ sinh đi ra cầm lên sử dụng. Sau đó Th đưa cho H, H sử dụng xong đưa cho Ph sử dụng hết. Hành vi của các bị cáo đã đạt được mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể mình và người khác, nhằm tạo sự hưng phấn và thỏa mãn thú vui đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo chuẩn bị chất ma túy cho bản thân bị cáo và 03 người sử dụng trái phép chất ma túy là Ph, Kh, K An nên hành vi của các bị cáo cấu thành " đối với hai người trở lên". Như vậy hành vi của các bị cáo cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố các bị cáo Lò Thị Th, Lê Văn H và Lương Thị Ng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. *Xét tính chất của vụ án thì thấy*: Hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Thị Th, Lê Văn H và Lương Thị Ng đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu nơi cộng đồng dân cư, gây suy thoái về đạo đức. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Trong vụ án các bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn và khi áp dụng hình phạt cần phải được phân hóa vai trò cụ thể, đồng thời, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của mỗi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Lò Thị Th là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, Lê Văn H là người liên hệ, bỏ tiền mua ma túy, thuê nhà nghỉ nên hai bị cáo có vai trò ngang nhau và hình phạt áp dụng đối với 2 bị cáo là như nhau. Đối với bị cáo Lương Thị Ng có hành vi giúp sức pha thuốc và đưa cho H, K An sử dụng nên vai trò của Ng là thứ yếu trong vụ án nên hình phạt áp dụng đối với Ng thấp hơn Th và H đồng thời khi phạm tội Ng mới đủ 17 tuổi 4 tháng 02 ngày nên cần áp dụng chế định áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội đối với Ng là không quá ¾ mức án đối với người thành niên phạm tội.

[4]. *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã đến Công an xã Y đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

Về vật chứng: 01 hộp giấy kích thước (10,5x10,5x6x5) bên trong đựng cốc thủy tinh hình trụ; 01 vỏ lon bia Hà Nội là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại oppoF11 pro màu xanh đen, vỡ màn hình là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

[5]. *Về án phí*: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Lò Thị Th, Lương Thị Ng là người dân tộc thiểu số, thuộc vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Lò Thị Th, Lê Văn H và Lương Thị Ng phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 ,2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Thị Th: 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 12/8/2021.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H: 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 12/8/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Thị Ng: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 12/8/2021.

Về vật chứng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại oppoF11 pro màu xanh đen, vỡ màn hình theo biên bản giao nhận vật chứng số 20/BBGN ngày 05/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy kích thước (10,5x10,5x6x5) bên trong đựng cốc thủy tinh hình trụ; 01 vỏ lon bia Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng số 20/BBGN ngày 05/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị Th và Lương Thị Ng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lường Thị Hoa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Công an huyện Hoằng Hóa.*
- *THA hình sự huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.*
- *Bị cáo;*
- *UBND xã*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*